

Số: 2286/TB-BVT

Quảng Ninh, ngày 05 tháng 8 năm 2025

THÔNG BÁO

V/v mời cung cấp báo giá để xây dựng dự toán mua sắm Dịch vụ khảo sát, lắp đặt oxy, khí y tế, điều hoà, thiết bị vệ sinh kèm theo sửa chữa nhỏ khoa Ngoại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Kính gửi: Các đơn vị/cá nhân có năng lực cung cấp dịch vụ.

Căn cứ Luật Đấu thầu ngày 23 tháng 06 năm 2023; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Quy hoạch, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư và Luật Đấu thầu ngày 29 tháng 11 năm 2024; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Đấu thầu, Luật Đầu tư theo phương thức đối tác công tư, Luật Hải quan, Luật Thuế giá trị gia tăng, Luật Thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu, Luật Đầu tư, Luật Đầu tư công, Luật Quản lý; sử dụng tài sản công ngày 25 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 24/2024/NĐ-CP ngày 27/02/2024 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu; Nghị định số 17/2025/NĐ-CP ngày 06/02/2025 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành luật đấu thầu;

Để có cơ sở xây dựng dự toán và lựa chọn đơn vị cung cấp Dịch vụ khảo sát, lắp đặt oxy, điều hoà, thiết bị vệ sinh kèm theo sửa chữa nhỏ khoa Ngoại bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh trân trọng kính mời các đơn vị, nhà cung cấp có đủ năng lực, kinh nghiệm và quan tâm tham gia báo giá dịch vụ với các nội dung chi tiết như sau:

1. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

- Tên đơn: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh
- Địa chỉ: Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh
- Mã số thuế: 5700391598
- Thông tin liên hệ:
- + Tổ mua sắm Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

+ Người liên hệ: Bà Lê Thị Gấm

+ Số điện thoại: 0934.418.118 – Email: legam.220380@gmail.com.

2. Nội dung yêu cầu báo giá:

- Danh mục dịch vụ: Chi tiết về tên dịch vụ, yêu cầu, số lượng, đơn vị tính được mô tả tại **Phụ lục 01** đính kèm Thông báo này.

- Mục đích báo giá: Làm cơ sở xây dựng giá để tổ chức lựa chọn nhà thầu theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

3. Thời hạn, địa điểm và hình thức nộp báo giá:

- Thời hạn tiếp nhận báo giá: Kể từ ngày phát hành Thông báo này đến trước 8 giờ 30 phút, ngày 15/8/2025.

Lưu ý: Các báo giá nhận được sau thời điểm trên sẽ không được xem xét.

- Hình thức nộp báo giá:

+ Nộp bản cứng (có dấu và chữ ký của người đại diện hợp pháp) trực tiếp hoặc qua đường bưu điện.

+ Gửi kèm bản mềm (file scan PDF) qua địa chỉ email đã nêu tại Mục 1.

- Địa điểm nhận báo giá (bản cứng):

Tổ mua sắm Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

Địa chỉ: Tầng 10, nhà D, Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, Phố Tuệ Tĩnh, phường Hồng Gai, tỉnh Quảng Ninh.

4. Yêu cầu đối với báo giá:

Để đảm bảo tính hợp lệ, báo giá của Quý Đơn vị cần đáp ứng các yêu cầu sau:

- Báo giá được lập theo mẫu tại Phụ lục 02 đính kèm.

- Báo giá có hiệu lực tối thiểu 90 ngày kể từ ngày phát hành.

- Đơn giá chào đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, lệ phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt, bảo hành và các chi phí khác liên quan để cung cấp dịch vụ tại Bệnh viện.

- Báo giá phải được ký và đóng dấu bởi người đại diện hợp pháp của đơn vị.

- Kèm theo báo giá là các tài liệu sau:

+ Hồ sơ năng lực công ty Bản sao công chứng Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh hoặc Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp.

+ Trong thư chào giá phải có nội dung **cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.**

+ Tài liệu chứng minh năng lực, kinh nghiệm (nếu có): hợp đồng cung cấp dịch vụ tương tự đã thực hiện (nếu có).

+ Tài liệu chứng minh xuất xứ, chất lượng hàng hóa (CO, CQ) (nếu có).

Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh rất mong nhận được sự quan tâm và báo giá của các đơn vị.

Lưu ý: Bệnh viện sẽ không thanh toán bất kỳ chi phí nào liên quan đến việc tham gia báo giá của các đơn vị.

- Báo giá của đơn vị là căn cứ để Bệnh viện xem xét lựa chọn nhà thầu cung cấp dịch vụ theo quy định.

- Bệnh viện có quyền lựa chọn đơn vị cung cấp dịch vụ phù hợp hoặc từ chối mà không phải thông báo lý do.

Trân trọng thông báo./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng TT&HCQT (đăng tải lên CTTĐT);
- Lưu: VT, Tổ mua sắm.

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Bá Việt

PHỤ LỤC 01: DANH MỤC VÀ YÊU CẦU CUNG CẤP CHI TIẾT

(Kèm theo Thông báo số 2286/TB-BVT ngày 05/8/2025 của Bệnh viện đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng
	A) KHẢO SÁT, LẮP ĐẶT Ô XY, KHÍ Y TẾ		
1	Ô khí ô xy	ô	5,0
2	Ô khí nén	ô	5,0
3	Ô khí VAC	ô	5,0
4	Hộp đầu giường- chiều dài 1,2 m	hộp	5,0
5	Ống đồng D15,88 mm	md	96,0
6	Vật tư phụ đồng	lô	1,0
7	Vật tư thi công: Oxy, gas, que hàn, bu lông, ốc vít, vận chuyển + nhân công lắp đặt	gói	1,0
	B) KHẢO SÁT LẮP ĐẶT ĐIỀU HÒA	máy	2,0
8	Lắp đặt Điều hòa + Giá đỡ điều hòa	100m	0,070
9	Ống đồng dẫn môi chất lạnh 12,7 mm	100m	0,070
10	Bảo ôn ống đồng bằng ống cách nhiệt xốp D12,7 mm	100m	0,050
11	Ống PVC D21 ngưng tụ nước	cái	4,0
12	Cút góc d21	bộ	2,0
13	Điều hòa 2 chiều 18.000 BTU	máy	2,0
	C) BỔ SUNG THIẾT BỊ VỆ SINH		
14	Lắp đặt chậu xí bệt	cái	2,0
15	Lắp đặt vòi xịt vệ sinh	bộ	2,0
16	Lắp đặt hộp đựng giấy	cái	2,0
17	Lắp lavabo WC	bộ	2,0
18	Vòi rửa Lavabo	bộ	2,0
19	Lắp đặt gương soi	cái	2,0
20	Bình nóng lạnh 20l	bộ	2,0
21	Lắp đặt kệ gương	cái	2,0
22	Hộp đựng xà bông	cái	2,0
23	Vòi D20 tay gạt	cái	2,0
24	Dây cấp Bình nóng lạnh	cái	4,0
25	Xi phong lavabo	cái	2,0
26	Lắp đặt phễu thu sàn D100	cái	2,0
27	Sen hoa 1 vòi	bộ	2,0
	D) SỬA CHỮA, LẮP ĐẶT BỔ SUNG THIẾT BỊ ĐIỆN, NƯỚC		
	* Phá dỡ		
28	Cắt tường mở cửa sổ	m	8,70
29	Phá dỡ tường mở cửa đi, cửa sổ	m3	0,7876
30	Tháo dỡ cửa nhôm hiện trạng, lan can hiện trạng	m2	32,5945
31	Phá lớp vữa trát tường, cột, trụ hiện trạng	m2	41,520
32	Phá dỡ nền gạch hư hỏng kích thước 500x500 mm	m2	14,2726
33	Bốc xếp+ vận chuyển phế thải lên xe, vận chuyển đi	chuyển	2,0
	* Cải tạo		
34	Xây gạch không nung 6,5x10,5x22, xây tường thẳng, chiều dày <= 33cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, XM PCB40	m3	17,1246

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng
35	Xây gạch không nung 6,5x10,5x22, xây tường thẳng, chiều dày <= 11cm, chiều cao <= 6m, vữa XM mác 75, XM PCB40	m3	4,4859
36	Trát hèm cửa VXM M75#	m2	5,4640
37	Lát nền, sàn, kích thước gạch 500x500 mm vữa XM mác 75, XM PCB40	m2	3,1625
38	Ván khuôn gỗ. Ván khuôn lanh tô, lanh tô liền mái hắt, máng nước, tấm đan	100m2	0,1030
39	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép lanh tô cửa đi, cửa sổ, đường kính cốt thép <= 10mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,0176
40	Công tác gia công lắp dựng cốt thép. Cốt thép lanh tô cửa đi, cửa sổ, đường kính cốt thép > 10mm, chiều cao <= 6m	tấn	0,0574
41	Bê tông lanh tô đá 1x2, mác 200, XM PCB40	m3	0,7030
42	Đắp cát nền nhà	m3	1,1110
43	Đổ bê tông thủ công bằng máy trộn, bê tông nền, đá 1x2, mác 150, XM PCB40	m3	1,1110
44	Lát nền gạch 300x600 mm	m2	10,3050
45	Ốp gạch tường trong nhà 300x600 mm	m2	165,1024
46	Trát tường ngoài, chiều dày trát 1,5cm, vữa XM mác 25, XM PCB40	m2	87,2678
47	Ốp nhựa aluminum phòng bệnh nhân cũ	m2	10,90
48	Sơn dầm, trần, cột, tường ngoài nhà không bả bằng sơn các loại, 1 nước lót, 2 nước phủ	m2	87,2678
49	Trần nhựa thả 600x600 mm (30%) thay mới (thay cả khung xương và tấm nhựa)	m2	27,7204
50	Thi công trần nhôm+ khung xương KT 300x300 mm	m2	3,1050
51	Trần nhựa thả 600x600 mm Lắp tấm mới- tận dụng xương hiện trạng	m2	68,9913
52	Gia công xà gồ thép mạ kẽm mái phòng vệ sinh	tấn	0,0491
53	Lắp dựng xà gồ thép	tấn	0,0491
54	Lợp mái che bằng tôn xộp	100m2	0,150
55	Ván khuôn tấm đan thay thế- KT 1x1x0.1 m	100m2	0,040
56	Cốt thép tấm đan thay thế	tấn	0,0068
57	Bê tông tấm đan KT(1x1x0.1) m đá 1x2, mác 200, XM PCB40	m3	0,10
58	Lắp đặt tấm đan bằng thủ công	1 cấu kiện	1,0
59	Gia công cửa sắt, hoa sắt inox	tấn	0,0297
60	Lắp dựng hoa sắt cửa inox, XM PCB40	m2	5,520
61	Tôn úp mái khổ 400 mm	md	10,0
62	Cửa đi 2 cánh nhôm hệ dày 1,4 mm kính an toàn dày 6,38 mm	m2	12,4775
63	Cửa đi 1 cánh nhôm nhôm hệ dày 1,4 mm kính an toàn dày 6,38 mm	m2	8,40
64	Cửa sổ nhôm hệ khung nhôm 1,4 mm kính an toàn dày 6,38 mm	m2	7,9550
	* Cấp điện		
65	Lắp đặt quạt thông gió trên tường (250x250) mm	cái	3,0
66	Đèn led âm trần 300x300 mm	bộ	4,0
67	Đèn led âm trần 600x600 mm	bộ	8,0
68	Lắp đặt công tắc - 2 hạt trên 1 công tắc	cái	2,0
69	Lắp đặt dây đơn 1x1.5 mm2	m	200,0
70	Lắp đặt dây đơn 1x2.5 mm2	m	60,0
71	Lắp đặt dây đơn 1x4 mm2	m	200,0
72	Lắp đặt dây dẫn 2 ruột 2x10 mm2	m	37,0

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng
73	Ống sun ruột gà D20	m	200,0
74	Ổ cắm đôi ngầm tường	cái	18,0
75	Đế nhựa âm tường	hộp	18,0
76	Aptomat MCB 2P63A-6KA	cái	1,0
77	Aptomat MCB 1P-32A-6KA	cái	1,0
78	Aptomat MCB 1P-20A-6KA+ mặt áp	cái	4,0
79	Hộp điện phòng ngầm tường 6 module	hộp	1,0
	* Cấp nước		
80	Ống PPR -PN10 D32	100m	0,30
81	Ống PPR -PN10 D25	100m	0,20
82	Ống PPR -PN10 D20	100m	0,120
83	Van chặn PPR D32	cái	1,0
84	Van chặn PPR D25	cái	1,0
85	Van chặn PPR D20	cái	1,0
86	Rắc co D32	cái	2,0
87	Rắc co D25	cái	2,0
88	Rắc co D20	cái	2,0
89	Nối thẳng PPR D32	cái	4,0
90	Nối thẳng PPR D25	cái	4,0
91	Nối thẳng PPR D20	cái	4,0
92	Tê PPR D50/25	cái	2,0
93	Tê PPR D32	cái	2,0
94	Tê PPR D32/25	cái	2,0
95	Tê PPR D32/20	cái	2,0
96	Tê PPR D25	cái	2,0
97	Tê PPR D25/20	cái	4,0
98	Tê PPR D20	cái	2,0
99	Cút PPR D25	cái	2,0
100	Cút PPR D20	cái	2,0
101	Cút ren trong PPR D20	cái	4,0
102	Côn thu D32/25	cái	4,0
103	Côn thu D32/20	cái	4,0
104	Côn thu D25/20	cái	4,0
	* Thoát nước- thoát mùi		
105	Ống uPVC class 2 D110- thoát xí	100m	0,080
106	Ống uPVC class 2 D90- thoát sàn+ thoát mái	100m	0,180
107	Ống uPVC class 2 D48- thoát rửa	100m	0,040

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng
108	Ống uPVC class 2 D42	100m	0,020
109	Tê uPVC 45 D110	cái	4,0
110	Tê uPVC 45 D90	cái	4,0
111	Tê uPVC 45 D90/42	cái	4,0
112	Cút uPVC 90 D48	cái	2,0
113	Cút uPVC 90 D42	cái	2,0
114	Cút uPVC 135 D110	cái	4,0
115	Cút uPVC 90 độ D90	cái	4,0
116	Cút uPVC 135 D90	cái	4,0
117	Cút uPVC 135 D48	cái	4,0
118	Cút uPVC 135 D42	cái	4,0
119	Nút bịt nhựa uPVC D110	cái	2,0
120	Nút bịt nhựa uPVC D90	cái	2,0
121	Côn thu uPVC D90/42	cái	2,0
122	Ống uPVC class 2 D90- Hút mùi phòng vệ sinh từ phòng bệnh nhân 1 hiện trạng ra ngoài.	100m	0,180
123	Cút uPVC 90 độ D90- Hút mùi phòng vệ sinh từ phòng nội trú hiện trạng.	cái	3,0
	TỔNG CỘNG: 123 mục		

PHỤ LỤC 02: MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo Thông báo số 2286/TB-BVT ngày 05/8/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh)

BÁO GIÁ

Kính gửi: Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh

Căn cứ Thông báo số 2286/TB-BVT ngày 05/8/2025 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh, [Tên Đơn vị báo giá] xin trân trọng gửi tới Quý Bệnh viện báo giá các mặt hàng như sau:

STT	Tên, yêu cầu công việc, hàng hóa thuộc dịch vụ	Đơn vị	Khối lượng	Đơn giá	Thành tiền	Ghi chú
1						
2						
3						

Chúng tôi cam kết:

1. Cam kết đáp ứng tư cách hợp lệ theo quy định tại Điều 5 Luật Đấu thầu số 22/2023/QH15.

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày phát hành.

3. Đơn giá đã bao gồm đầy đủ các loại thuế, phí, chi phí vận chuyển, lắp đặt (nếu có) và các chi phí khác để giao hàng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ninh.

4. Thời gian giao hàng dự kiến: ngày kể từ ngày nhận được đơn đặt hàng/ký hợp đồng.

5. Điều khoản thanh toán:

6. Các thông tin chúng tôi cung cấp là hoàn toàn trung thực.

Trân trọng cảm ơn!

....., ngày tháng năm 2025

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA ĐƠN VỊ
(Ký, ghi rõ họ tên)